

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc cung cấp đá vôi phục vụ sản xuất năm 2026 cho các nhà máy
nhiệt điện của Tổng công ty Điện lực - TKV

Kính gửi: Các nhà cung cấp.

Tổng công ty Điện lực - TKV hiện có nhu cầu lập dự toán các gói thầu cung cấp đá vôi phục vụ sản xuất năm 2026 cho các Nhà máy Nhiệt điện của Tổng công ty Điện lực - TKV. Để có thông tin lập dự toán phục vụ lựa chọn nhà thầu, Tổng công ty Điện lực TKV, - CTCP trân trọng kính mời Quý đơn vị tham gia cung cấp báo giá để lập dự toán với các nội dung chủ yếu như sau:

I/ YÊU CẦU BÁO GIÁ:

1. Thông tin chính về gói thầu:

a) *Tên Gói thầu:* Cung cấp đá vôi phục vụ sản xuất năm 2026 cho các nhà máy điện.

b) *Địa điểm thực hiện:* Chi tiết như phụ lục 01 đính kèm.

c) *Thời gian thực hiện:* từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026.

2. Nội dung báo giá:

a) *Các yêu cầu về thương mại:*

- Báo giá phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của nhà thầu.
- Báo giá phải ghi rõ xuất xứ mỏ đá, thông số kỹ thuật, đơn vị tính, số lượng, đơn giá sản xuất đá và chi phí vận chuyển giao đến kho của nhà máy.
- Giá trong báo giá phải được tính đúng, tính đủ các chi phí có liên quan kể cả chi phí dự phòng trượt giá, phí, lệ phí và thuế;
- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày kể từ ngày ký báo giá.

Chi tiết mẫu báo giá theo Phụ lục 02 đính kèm.

b) *Yêu cầu chủ yếu về hàng hóa:* Nhà thầu có thể chào một hoặc cả 03 nhà máy nhiệt điện. *Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm.*

II/ THỜI GIAN, HÌNH THỨC VÀ HỒ SƠ BÁO GIÁ:

1. **Thời gian nhận báo giá:** Báo giá được gửi đến Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP theo cách thức và địa chỉ dưới đây không chậm hơn **10h00 ngày 05/11/2025**.

2. Hình thức tham gia báo giá:

- Báo giá được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện về địa chỉ như sau:

Nhà thầu có thể gửi trước báo giá qua Email: yennntm@vinacominpowers.vn; Sau đó gửi bản gốc qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên.

Trân trọng./.

- Như trên;
- TGD (b/c; e-copy);
- Email: quyennb@vinacominpower.vn (để đăng tải);
- Lưu VT, KH, Y(1).



Nguyễn Trung Thực

Phụ lục 01: Thông số kỹ thuật chi tiết của các nhà máy
 (Đính kèm theo công văn số **3177** /DLTKV-KH ngày **31** tháng 10 năm 2025)

STT	Nội dung	Quy cách/thông số kỹ thuật	Khối lượng (tấn)	Địa điểm giao nhận
1	NMNĐ Na Dương	+ Cỡ hạt: 5mm÷40mm; + Hàm lượng CaO: $\geq 50\%$; + Độ ẩm: $\leq 1\%$	200.048	Khu 4 xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn
2	NMNĐ Đông Triều	+ Cỡ hạt: 5mm÷10mm + Hàm lượng CaO: $\geq 53\%$; + Độ ẩm: $\leq 1\%$	59.098	Đông Sơn, xã Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh
3	NMNĐ Cẩm Phả	+ Cỡ hạt: 10mm÷20mm; + Hàm lượng CaO $\geq 53,2\%$; + Độ ẩm: $\leq 1\%$	38.926	Số 01 Đường Trần Quốc Tảng, Phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

7034-
NG
G TY
N LUC
KV
AY-T.P.

Phụ lục 02: Mẫu Báo giá đá vôi chi tiết
 (Đính kèm theo công văn số **3177**/ĐLTKV-KH ngày **31** tháng 10 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Xuất xứ (mỏ đá)	Địa điểm giao nhận	Đơn vị tính (tấn)	Khối lượng	Đơn giá (VND/tấn)	Thành tiền (VND)
1	Đá vôi Cỡ hạt: 5 mm÷40 mm; Hàm lượng CaO: ≥ 50%; Độ ẩm: ≤ 1%		Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV. (Địa chỉ: Khu 4 xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn)	Tấn	200.048		
2	Chi phí vận chuyển		Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV. (Địa chỉ: Khu 4 xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn)	Tấn	200.048		
	Cộng giá trị trước thuế						
	Thuế VAT						
	Tổng cộng (bao gồm VAT và phí, lệ phí)						

